

Số: 226/TTr- KT

Ngọc Thiện, ngày 27 tháng 5 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ các Nghị định: Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đất đai, Nghị quyết của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết 245/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa 15 quy định về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1282/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2030 huyện Tân Yên;

Xét đề nghị của ông Nguyễn Đình Thắng và hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn ngày 24/4/2026, địa chỉ thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi kiểm tra, xem xét hồ sơ, đối chiếu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Từ những căn cứ, kết quả thẩm định Phòng Kinh tế trình hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Đình Thắng đang sử dụng đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

**Về nguồn gốc thửa đất:** Ông Nguyễn Đình Thắng đang sử dụng thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422. Loại đất: đất ở tại nông thôn 100m<sup>2</sup> và đất trồng cây lâu năm 395m<sup>2</sup>, thời hạn sử dụng đất: đất ở tại nông thôn: Lâu dài, Đất trồng cây lâu năm: Đến năm 2064. Trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 07513426, cấp ngày 09/4/2026, do Chi nhánh VPĐK đất đai liên xã Tân Yên cấp từ đất có nguồn gốc: nhận thoả thuận phân chia tài sản chung hộ gia đình. Ghi chú: Cấp đổi

từ GCN cũ số AA 02977129, số vào sổ CN 2641 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai liên xã Tân Yên cấp ngày 17/6/2025.

Thửa đất có nguồn gốc là đất thổ cư cũ (đất ở và đất vườn) của hộ ông Nguyễn Đình Lý được UBND huyện Tân Yên cấp ngày 25/7/1999. Năm 2025 hộ ông Lý cấp đổi giấy CNQSD đất cho các thành viên có chung quyền sử dụng đất (trong đó có đất ở và đất trồng cây lâu năm) và tách thửa, sau đó phân chia tài sản chung cho các con và ông Thắng được giao quyền sử dụng đất tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 495m<sup>2</sup> (đất ở tại nông thôn 100m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 395m<sup>2</sup>).

**Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:** Thửa đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo kế hoạch sử dụng đất năm.

**Về tình trạng tranh chấp đất đai:** Ông Nguyễn Đình Thắng đang sử dụng, được trưởng thôn Hương cho biết thửa đất có ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với hộ liền kề, không bị kê biên.

**- Nhu cầu sử dụng đất:** Ông Nguyễn Đình Thắng có đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất diện tích 200m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm sang mục đích làm đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 455 trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 07513426, cấp ngày 09/4/2026 tại UBND huyện Tân Yên. Địa chỉ thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiệu, tỉnh Bắc Ninh. Ông Nguyễn Đình Thắng cho biết diện tích xin chuyển mục đích được sử dụng vào mục đích xây dựng công trình nhà ở, công trình phục vụ đời sống.

Ông Nguyễn Đình Thắng cam kết nộp tiền sử dụng đất đối với diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tại nông thôn đã xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

**Căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:** Về quy hoạch sử dụng đất: Thửa đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của UBND huyện Tân Yên. *(Có bản trích lục bản đồ quy hoạch kèm theo)*. Về kế hoạch sử dụng đất năm 2026: Đảm bảo kế hoạch sử dụng đất năm 2026.

**Hiện trạng và nhu cầu sử dụng đất:** Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất hiện chưa có công trình và đang trồng cây lâu năm.

**Tình trạng thửa đất:** Không tranh chấp. Không có thông báo thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền. Không bị kê biên thi hành án.

**Thông nhất về khu vực, vị trí thửa đất để làm cơ sở xác định tiền sử dụng đất:** Ông Nguyễn Đình Thắng thống nhất, nhất trí vị trí thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 200m<sup>2</sup> xin chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang mục đích đất ở tại nông thôn thuộc khu vực 2, vị trí 1.

Từ kết quả thẩm định nêu trên, Phòng Kinh tế đề nghị UBND xã Ngọc Thiệu cho phép ông Nguyễn Đình Thắng được chuyển mục đích sử dụng đất từ trồng cây

lâu năm sang mục đích làm đất ở tại nông thôn với diện tích 200m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422 nêu trên theo quy định

- **Nghĩa vụ tài chính:** ông Nguyễn Đình Thắng phải nộp tiền sử dụng đất đối với diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tại nông thôn đã xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Đề nghị UBND xã Ngọc Thiện giao trách nhiệm, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp như sau:

- Phòng kinh tế xã Ngọc Thiện có trách nhiệm chuyên thông tin địa chính cho cơ quan thuế để tính tiền sử dụng đất theo quy định.

- Đề nghị Thuế cơ sở 3 tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm xác định tiền sử dụng đất phải nộp, ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất và gửi cho người sử dụng đất theo quy định; xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất và gửi thông báo kết quả cho UBND xã Ngọc Thiện thông qua Phòng kinh tế xã.

- Ông Nguyễn Đình Thắng chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất theo quy định và sử dụng đất đúng mục đích theo quy định của pháp luật về đất đai.

Bộ phận thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Hành chính công của UBND xã Ngọc Thiện có trách nhiệm bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Đề nghị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai liên xã Tân Yên có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để xác định mốc giới, vị trí chuyển mục đích trên thực địa. Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Vậy Phòng Kinh tế trình UBND xã xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- UBND Ngọc Thiện;
- Lưu: HS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Văn Hậu*

**Nguyễn Văn Hậu**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP**  
 (Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....  
 [02] Lần đầu:  [03] Bổ sung lần thứ: .....

**I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI**

**1. Người nộp thuế:**

[04] Họ và tên: Nguyễn Đình Thắng

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 18/3/1987

[06] Mã số thuế: 024087004359

[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 024087004359  
 CMND 121643003

[08] Ngày cấp: 17/12/2021 [09] Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHCVTTXH.

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà:..... [10.2] Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: Hương [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Ngọc Thiệu

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Bắc Ninh

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Thôn Hương- xã Ngọc Thiệu- tỉnh Bắc Ninh.

[12] Điện thoại: 0977480727

**2. Đại lý thuế (nếu có):**

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: .....

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: ..... Ngày: .....

**3. Thừa đất chịu thuế:**

[16] Thông tin người sử dụng đất:

| STT | Họ và tên         | MST          | Định danh cá nhân/<br>CCCD/Hộ chiếu<br>(trường hợp cá nhân chưa có MST) | Tỷ lệ |
|-----|-------------------|--------------|---|-------|
| 1   | Nguyễn Đình Thắng | 024087004359 | 024087004359/CMND 121643003   |       |
| 2   | .....             |              | ...../CMND<br>.....   |       |

[17] Địa chỉ thừa đất:

[17.1] Số nhà: ..... [17.2] Đường/phố: .....



[17.3] Tò/thôn: Hương [17.4]Xã/phường/đặc khu: Ngọc Thiện

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Bắc Ninh

[18] Là thửa đất duy nhất:

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu): Ngọc Thiện

[20] Đã có giấy chứng nhận:

[20.1] Số giấy chứng nhận:<sup>1</sup> AA07513426.

[20.2] Ngày cấp: 09/4/2026

[20.3] Thửa đất số: 276

[20.4] Tờ bản đồ số: 422

[20.5] Diện tích: 495 m<sup>2</sup>

[20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100 m<sup>2</sup>,

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: .....2.00.....m<sup>2</sup> đất ONT

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....2.00..... m<sup>2</sup> đất ONT

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận:

[22.1] Diện tích:..... [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

**4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):**

[25.1] Loại nhà:.....[25.2] Diện tích:.....[25.3] Hệ số phân bổ: .....

### 5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm): .....

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có): .....

< Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

### NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu  
(nếu có)/Ký điện tử)



## II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

### 1. Người nộp thuế

- [27] Họ và tên: ..... Nguyễn Đình Thống .....  
[28] Ngày/tháng/năm sinh: ..... 18/13/1987 .....  
[29] Mã số thuế: .....  
[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: ..... 024087004359 .....  
[31] Ngày cấp: ..... 17/12/2021 ..... [32] Nơi cấp: ..... Cục Cảnh sát QLHC về TTXH .....

### 2. Thửa đất chịu thuế

- [33] Địa chỉ:  
[33.1] Số nhà: ..... [33.2] Đường/phố: .....  
[33.3] Tổ/thôn: ..... Trường ..... [33.4] Xã/Phường/Đặc khu: ..... Ngọc Thiệp .....  
[33.5] Tỉnh/Thành phố: ..... Bắc Ninh .....  
[34] Đã có giấy chứng nhận:   
[34.1] Số giấy chứng nhận: AA.0751.3426 ..... [34.2] Ngày cấp: ..... 09/14/2026 .....  
[34.3] Thửa đất số: ..... 276 ..... [34.4] Tờ bản đồ số: ..... 422 .....  
[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: ..... 200 m<sup>2</sup> .....  
[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: ..... 200 m<sup>2</sup> .....  
[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng: ..... ONT .....  
[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN): ..... 300 m<sup>2</sup> .....  
[35] Chưa có giấy chứng nhận:   
[35.1] Diện tích: ..... [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng: .....  
[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....  
[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

**3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38]** (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...): .....

### 4. Căn cứ tính thuế

- [39] Diện tích đất thực tế sử dụng: ..... 200 m<sup>2</sup> ..... [40] Hạn mức tính thuế: ..... 300 m<sup>2</sup> .....  
[41] Thông tin xác định giá đất:  
[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: ..... ONT ..... [41.2] Tên đường/vùng: .....  
[41.3] Đoạn đường/khu vực: ..... 2 ..... [41.4] Loại đường: .....  
[41.5] Vị trí/hạng: ..... 1 ..... [41.6] Giá đất: ..... [41.7] Hệ số (đường/hẻm...): .....  
[41.8] Giá 1 m<sup>2</sup> đất (Giá đất theo mục đích sử dụng): ..... 2.200.000 đ/m<sup>2</sup> .....

### 5. Diện tích đất tính thuế

**5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)**

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

|  |  |  |
|--|--|--|
| [42] Diện tích trong hạn mức<br>(thuế suất: 0,03%) | [43] Diện tích vượt không quá 3<br>lần hạn mức<br>(thuế suất: 0,07%) | [44] Diện tích vượt trên 3 lần<br>hạn mức<br>(thuế suất 0,15%) |
|--|--|--|

|                    |     |     |
|--------------------|-----|-----|
| 200 m <sup>2</sup> | ... | ... |
|--------------------|-----|-----|

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: ..... [46] Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích:..... [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư): .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích:..... [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):.....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích:.....[53] Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư): .....

..., ngày 11 tháng 5 năm 2026

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG<sup>2</sup>**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**Trưởng Phòng**  
**Nguyễn Văn Hậu**

<sup>1</sup> Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chi tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo Số giấy chứng nhận do người nộp thuế kê khai.

<sup>2</sup> Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: **Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm 2026**

[02] Lần đầu:  [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **Nguyễn Đình Thắng, sinh ngày 18/3/1987**

[05] Mã số thuế: 

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |  |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|--|
| 0 | 2 | 4 | 0 | 8 | 7 | 0 | 0 | 4 | 3 | 5 | 9 |  |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|--|

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **024087004359(CMND số 121643003 )**

[07] Địa chỉ: **Thôn Hương, xã Ngọc Thiện**

[08] Quận/huyện:

[09] Tỉnh/Thành phố: **Bắc Ninh**

[10] Điện thoại: **0977480727**

[11] Fax: ..... [12] Email: **dinhthangcoke@gmail.com**

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: 

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

 ngày 

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  |  |
|--|--|--|

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **276**; Tờ bản đồ số **422**

1.2. Địa chỉ thửa đất: **Thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường ngõ hẻm

1.4. Mục đích sử dụng đất: **VTV - NVL**

1.5. Diện tích (m<sup>2</sup>): .

**Đất ở: 200 m<sup>2</sup>**

**Đất CLN: .....m<sup>2</sup>**

**Đất rừng sản xuất:.....m<sup>2</sup>**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho) : **Giao đất có thu tiền sử dụng đất.**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao: **UBND xã Ngọc Thiện**

- Mã số thuế:...

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): .....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày: .....

**1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):**

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

.....  
Diện tích sở hữu chung (m<sup>2</sup>):..... Diện tích sở hữu riêng (m<sup>2</sup>):.....

2.2. Diện tích nhà (m<sup>2</sup>):

Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho  (đồng): .....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu | Mã số thuế | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------------------|------------|---|------------------|
|     |                                 |            |   |                  |
|     |                                 |            |   |                  |

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng và quyết định cho phép CMĐSD đất;

- Giấy chứng nhận QSD đất

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Ngọc Thiện, ngày...24... tháng...4... năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

**hoặc**

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký  
điện tử)



**Nguyễn Đình Thắng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số: **01/TSDD**  
(Ban hành kèm theo Thông tư  
số 156/2013/TT-BTC ngày  
06/12/2013 của Bộ Tài chính.)

**TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

- [01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh   
[02] Lần đầu  [03] Bổ sung lần thứ

**1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD):** Nguyễn Đình Thắng, năm sinh 18/3/1987 CCD số: 024087004359 ( CMND 121643003)

**1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD Thôn:** Hương - Ngọc Thiện – Tỉnh Bắc Ninh

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0977480727 Fax email: dinhthangcoke@gmail.com

**1.3 Đại lý thuế (nếu có) :**.....

**1.4. Mã số thuế:** .....

1.5. Địa chỉ: **Thôn Hương, xã Ngọc Thiện**

1.6. Quận/huyện: ....., Tỉnh/Thành phố: **Bắc Ninh**

1.7. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

**2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại Điều 137 Luật Đất đai năm 2024), gồm:**  
Giấy chứng nhận QSD đất

**3. Đặc điểm thửa đất:**

3.1. Địa chỉ thửa đất:

**Thôn: Hương - Ngọc Thiện – Tỉnh Bắc Ninh**

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): **Đường ngõ hẻm xã Ngọc Thiện**

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: **Đất trồng cây lâu năm**

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: **Đất ở tại nông thôn**

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm **2026**

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Chuyển mục đích sử dụng đất

**4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m<sup>2</sup>): 200 m<sup>2</sup>**

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức công nhận đất ở: **200 m<sup>2</sup>**

b) Ngoài hạn mức công nhận đất ở: .....m<sup>2</sup>

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng: .....

b) Diện tích sử dụng chung: 0

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: 0

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối: .....

**5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):**

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ VBQPPL áp dụng)



6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày...24... tháng...4... năm 2026

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)



**Nguyễn Đình Thắng**



# XÃ NGỌC THIÊN

ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ ĐỊA CHÍNH THỪA ĐẤT SỐ 276 TỜ BĐBC SỐ 422 XÃ NGỌC THIÊN  
HỆ TOẠ ĐỘ VN - 2000, KHU VỰC: TỈNH BẮC NINH, XÃ NGỌC THIÊN, THÔN HƯƠNG, THUỘC MÃNH  
PHỤC VỤ: XIN CHUYÊN MỤC ĐỊCH SỬ DỰNG ĐẤT CHO ÔNG (BÀ): NGUYỄN ĐÌNH THẮNG

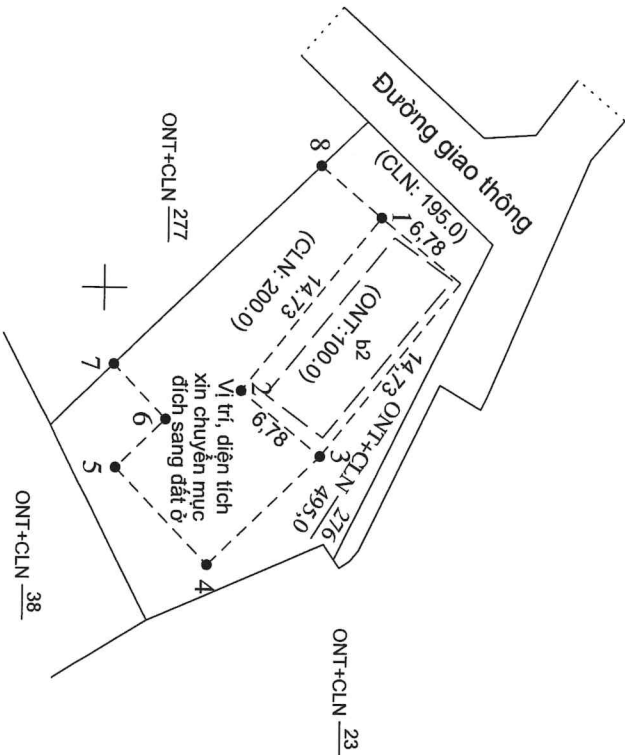
405 739 405 750 800 405 854 854  
2360 992 2360 992

Toạ độ vị trí CMD, kích thước cạnh

| Toạ độ vị trí CMD |           |            |                    |
|-------------------|-----------|------------|--------------------|
| Đỉnh              | Y(m)      | X(m)       | Kích thước cạnh(m) |
| 1                 | 405795,15 | 2360968,38 | 14,73              |
| 2                 | 405806,65 | 2360959,17 | 6,78               |
| 3                 | 405810,88 | 2360964,47 | 10,39              |
| 4                 | 405818,10 | 2360957,00 | 8,81               |
| 5                 | 405811,78 | 2360950,86 | 4,60               |
| 6                 | 405808,58 | 2360954,17 | 5,00               |
| 7                 | 405804,99 | 2360950,69 | 19,00              |
| 8                 | 405791,79 | 2360964,36 | 5,24               |
| 1                 | 405795,15 | 2360968,38 |                    |

BẢNG CÁC THỪA BIẾN ĐỒNG (Dùng cho chỉnh lý biến dạng)

| Số TT thửa thêm | Số hiệu thửa thêm | Góc của thửa mới thêm | Số hiệu thửa lân cận | Số TT thửa bỏ | Số hiệu thửa bỏ (ghi kèm số mới làm) |
|-----------------|-------------------|-----------------------|----------------------|---------------|--------------------------------------|
| 1               |                   |                       |                      |               |                                      |
| 2               |                   |                       |                      |               |                                      |



405 739 405 750 800 405 854 854  
2360 934 2360 934

Ngày tháng 5 năm 2026  
CÔNG ĐƠN vị đo đạc  
Cty CP Trắc địa bản đồ Sông Hồng  
P.010217997  
TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ  
SÔNG HỒNG  
HÀNG TRUNG

Ngày tháng 5 năm 2026  
Chủ sử dụng đất

TỈ LỆ 1:500  
1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

Ngày tháng 5 năm 2026  
Phòng Kinh tế xã Ngọc Thiên  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Quang

Nguyễn Đình Thắng

PHÒNG KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI  
XÃ NGỌC THIÊN  
TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Văn Hậu



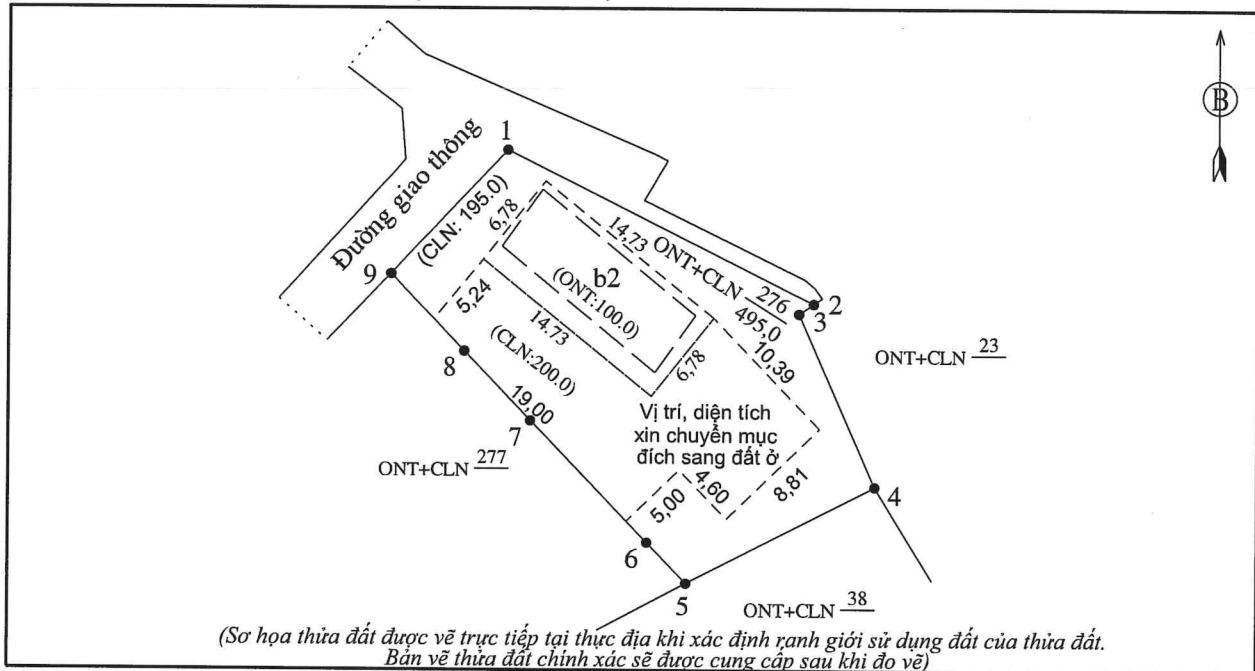




**BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**

Ngày ..... tháng ..... năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên có liên quan đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): ..Nguyễn Đình Thắng.....  
 Đang sử dụng đất tại:..... Thôn Hương, xã Ngọc Thiệu, tỉnh Bắc Ninh.....  
 Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất.  
 Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

**MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT**

- Từ điểm 1 đến điểm : 2 ..... Giáp đường giao thông
- Từ điểm 2 đến điểm : 4 ..... Giáp nhà ông Thắng
- Từ điểm 4 đến điểm : 5 ..... Giáp nhà bà Kim
- Từ điểm 5 đến điểm : 9 ..... Giáp nhà ông Lý
- Từ điểm 9 đến điểm : 1 ..... Giáp đường giao thông
- Từ điểm ..... đến điểm : .....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

| STT | Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề | Đồng ý<br>(Ký tên) | Không đồng ý       |        |
|-----|--|--------------------|--------------------|--------|
|     |  |                    | Lý do không đồng ý | Ký tên |
| 1   |  |                    |                    |        |
| 2   |  |                    |                    |        |
| 3   |  |                    |                    |        |
| 4   |  |                    |                    |        |
| 5   |  |                    |                    |        |
| 6   |  |                    |                    |        |
|     |  |                    |                    |        |

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày chủ sử dụng đất liền kề nhận bản mô này nếu không có đơn tranh chấp về ranh giới thửa đất như mô tả trên, thì ranh giới sử dụng được xác định theo bản mô tả này

**Người sử dụng đất**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Cán bộ đo đạc**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Người dẫn đạc**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*Nguyễn Đình Thắng*  
 Nguyễn Đình Thắng

*Nguyễn Văn Hại*  
 Nguyễn Văn Hại

*Nguyễn Văn Chiến*  
 Nguyễn Văn Chiến



**BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH**

*(Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân)*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ các Nghị định: 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số:1282/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 8/5/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Tân Yên;

Căn cứ đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Đình Thắng sử dụng thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh nộp ngày 24/4/2026;

Sau khi xem xét hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Đình Thắng sử dụng thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh và các tài liệu có liên quan.

Hôm nay, ngày 11 tháng 5 năm 2026 tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện:

**I. Thành phần:**

- Ông: Nguyễn Văn Hậu - Phó Trưởng Kinh tế xã Ngọc Thiện.
- Bà: Nguyễn Thị Thanh - Công chức phòng kinh tế xã Ngọc Thiện.
- Ông: Nguyễn Đình Thắng - Đại diện chủ sử dụng đất.
- Ông: Nguyễn Văn Chiến - Trưởng thôn Hương

**II. Nội dung:**

Phòng Kinh tế xã Ngọc Thiện tổ chức thẩm định hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất và thống nhất một số nội dung như sau:

**1. Thông tin người sử dụng đất và thông tin thửa đất.**

- Họ và tên người sử dụng đất: ông Nguyễn Đình Thắng
- Địa chỉ thường trú: thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh.

**- Thông tin thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất:**

Về nguồn gốc thửa đất: ông Nguyễn Đình Thắng sử dụng thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 495m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 100m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 395m<sup>2</sup> có nguồn gốc được nhận phân chia tài sản chung hộ gia

đình. Được Chi nhánh VPĐK đất đai liên xã Tân Yên cấp Giấy chứng nhận QSD đất có số Seri AA 07513426, số vào sổ CN 10978, SDC Q14-T65, cấp ngày 09/4/2026, tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 495m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 100m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 395m<sup>2</sup>. Ngày 24/4/2026 ông Thắng có đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất 200m<sup>2</sup> từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn.

*Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:* Thửa đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo kế hoạch sử dụng đất năm 2026.

*Về tình trạng tranh chấp đất đai:* Thửa đất có ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với hộ liền kề, không bị kê biên.

Ông Nguyễn Đình Thắng có đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất diện tích 200m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất ở sang đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiệu, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang nay là thôn Hương, xã Ngọc Thiệu, tỉnh Bắc Ninh trên giấy đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất có số Seri AA 07513426, số vào sổ CN 10978, SDC Q14-T65, cấp ngày 09/4/2026, tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 495m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn 100m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 395m<sup>2</sup>. Diện tích xin chuyển mục đích để sử dụng vào mục đích xây dựng công trình nhà ở, công trình phục vụ đời sống. ông Nguyễn Đình Thắng cam kết nộp tiền sử dụng đất đối với diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở tại nông thôn đã xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

## **2. Căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.**

- Về quy hoạch sử dụng đất: Thửa đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của UBND huyện Tân Yên. *(Có bản trích lục bản đồ quy hoạch kèm theo)*

**3. Hiện trạng và nhu cầu sử dụng đất:** Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất hiện chưa có công trình trên đất.

## **4. Tình trạng thửa đất:**

- Không tranh chấp.
- Không có thông báo thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền.
- Không bị kê biên thi hành án.

**5. Thống nhất về khu vực, vị trí thửa đất để làm cơ sở xác định tiền sử dụng đất.**

Vị trí thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, diện tích 200m<sup>2</sup> thuộc khu vực 2, vị trí 4, thửa đất nằm trên loại đường thôn.

## **III. Kết luận.**

- Từ những căn cứ và kết quả xác minh, thẩm định nêu trên, hồ sơ của ông Nguyễn Đình Thắng địa chỉ thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiệu, huyện Tân

Yên, tỉnh Bắc Giang nay là thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh đảm bảo điều kiện xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất ở sang đất ở tại nông thôn.

- Đề nghị UBND xã Ngọc Thiện cho phép ông Nguyễn Đình Thắng được chuyển mục đích sử dụng đất diện tích 200m<sup>2</sup> từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, địa chỉ thửa đất tại thôn Hương, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang nay là thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh.

(Vị trí, ranh giới diện tích xin chuyển mục đích sang đất ở được xác định theo kết quả trích trích đo bản đồ địa chính ngày ...../5/2026).

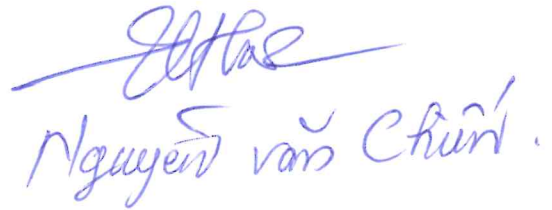
- Ông Nguyễn Đình Thắng cam kết nộp tiền sử dụng đất diện tích 200m<sup>2</sup> đất ở do chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở theo quy định.

Biên bản kết thúc hội..... giờ..... cùng ngày đã đọc lại cho các thành phần cùng nghe và thống nhất ký tên làm căn cứ thực hiện./.

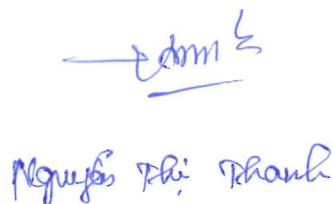
**CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

  
Nguyễn Đình Thắng

**TRƯỞNG THÔN**

  
Nguyễn Văn Chuẩn

**PHÒNG KINH TẾ XÃ NGỌC THIỆN  
CÔNG CHỨC  
PHÒNG KINH TẾ**

  
Nguyễn Thị Thanh

**PHÓ TRƯỞNG  
PHÒNG KINH TẾ**

  
  
**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Văn Hậu**

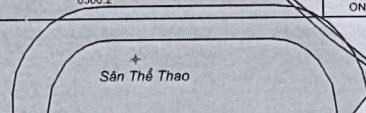




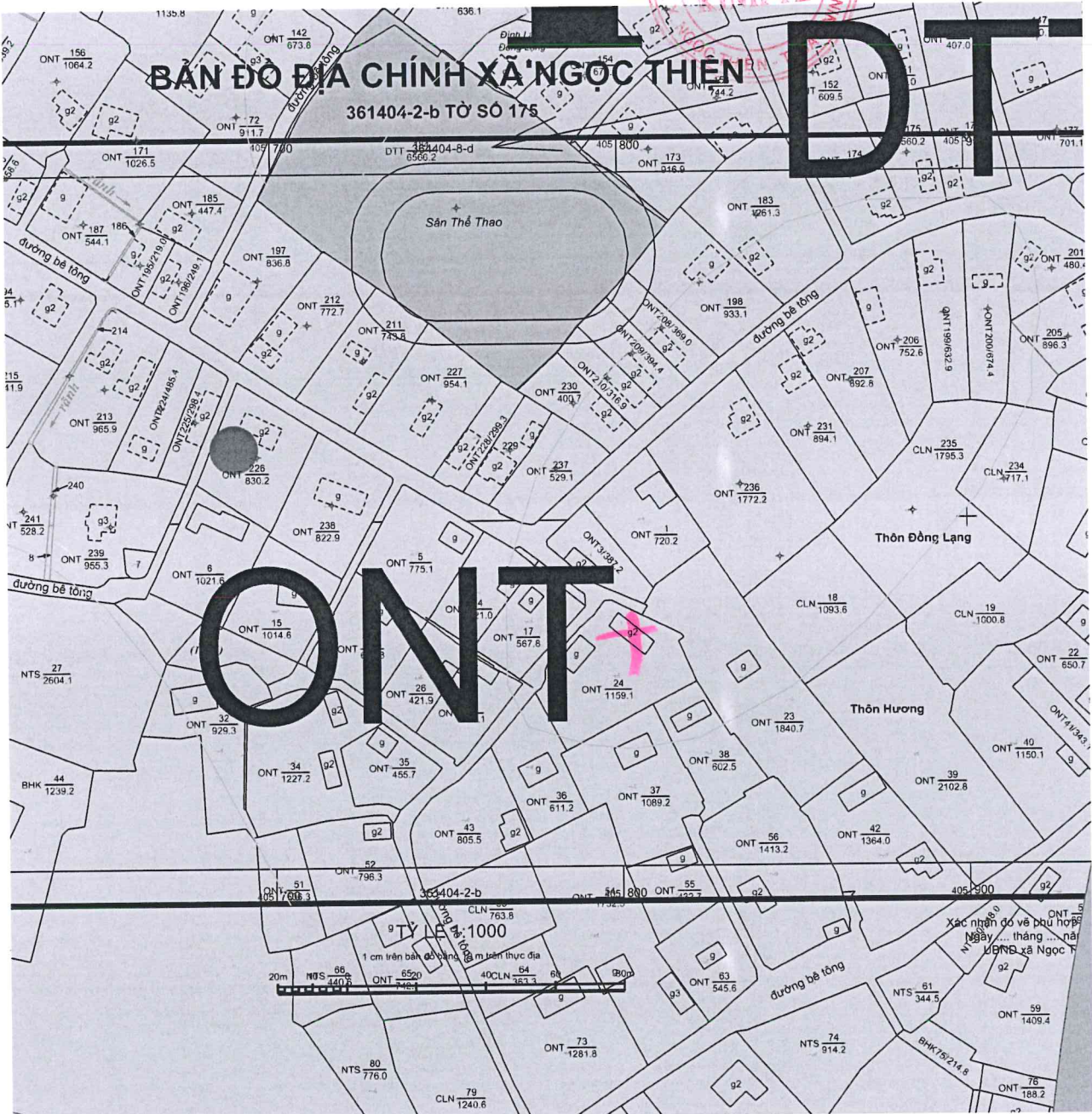
# BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH XÃ NGỌC THIÊN

361404-2-b TỜ SỐ 175

# Đ



# ONT



1 cm trên bản đồ bằng 100m trên thực địa

Xác nhận do vẽ phụ hồ sơ  
Ngày... tháng... năm...  
UBND xã Ngọc Thiên



Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Ngọc Thiên, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân<sup>1</sup>: xã Ngọc Thiên

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất<sup>2</sup>: Nguyễn Đình Thắng, sinh ngày 18/3/1987, số CCCD 024087004359, cấp ngày 17/12/2021.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn Hương, xã Ngọc Thiên, tỉnh Bắc Ninh

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0977480727

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã/phường..., tỉnh/thành phố ...): thôn Hương, xã Ngọc Thiên, tỉnh Bắc Ninh.

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại<sup>3</sup>: Tổng diện tích 495 m<sup>2</sup> ( trong đó đất ở tại nông thôn 100 m<sup>2</sup>, đất trồng cây lâu năm 395 m<sup>2</sup> )

- Thời hạn sử dụng đất: đất ở tại nông thôn: Lâu dài; đất trồng cây lâu năm: đến năm 2064

- Hình thức sử dụng đất<sup>4</sup>: Sử dụng riêng

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thửa đất/khu đất: Thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422, số phát hành sổ AA 07513426, sổ vào sổ CN 10978, SĐC: Q14-T65, cấp ngày 09/4/2026.

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: Diện tích 200 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm chuyển mục đích sử dụng đất thành đất ở tại nông thôn

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m<sup>2</sup>) (nếu có): .....

- Thời hạn sử dụng đất:.....Lâu dài.....

- Hình thức sử dụng đất<sup>5</sup>: Giao đất có thu tiền sử dụng đất

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)<sup>6</sup>:.....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn. Các cam kết khác (nếu có): Tôi Nguyễn Đình Thắng cam kết từ ngày 01/8/2024 đến nay tôi chưa được Nhà nước giao đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại bất

kỳ thửa đất nào khác. Tôi đề nghị tính tiền sử dụng đất đối với diện tích 200,0 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 276, tờ bản đồ số 422 theo Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ.

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)<sup>7</sup>: 01 giấy chứng nhận QSD đất bản gốc số AA 07513426, Hồ sơ đo đạc chỉnh lý thửa đất; 01 CCCD photo.

**Người làm đơn<sup>8</sup>**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

  
Nguyễn Đình Thương

**CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**  
**Về việc tính tiền sử dụng đất**

Tên tôi là: **Nguyễn Đình Thắng**, sinh năm: 1987, CCCD số: 024087004359  
Địa chỉ thường trú tại Thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh.

**Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét nội dung sau:**

Tôi sử dụng thửa đất ở số 276; tờ bản đồ số 422, diện tích 495m<sup>2</sup> (trong đó: Đất ở tại nông thôn là 100m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm: 395m<sup>2</sup>); địa chỉ thửa đất: Thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai liên xã Tân Yên cấp Giấy chứng nhận ngày 09/04/2026 mang tên ông Nguyễn Đình Thắng, số phát hành AA 07513426, số vào sổ CN 10978, SDC: Q14-T65..

Nguồn gốc sử dụng đất: cấp đổi từ GCNQSD cũ số AA 02977129 do chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai liên xã Tân Yên cấp ngày 17/06/2025.

**Theo quy định tại nghị định 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định:**

Điều 6. Tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15

1. Việc tính tiền sử dụng đất quy định tại Điều này được áp dụng một lần cho một hộ gia đình, cá nhân và được tính trên 01 thửa đất do hộ gia đình, cá nhân lựa chọn; lần chuyển mục đích sau trên thửa đất đó hoặc chuyển mục đích của thửa đất khác thì tính tiền sử dụng đất bằng 100% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở và tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp tại thời điểm có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhiều thửa đất (kể cả nhiều thửa đất trong phạm vi nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) được phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này thì hộ gia đình, cá nhân đó được lựa chọn 01 (một) thửa đất để áp dụng tính tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này. Hộ gia đình, cá nhân cam kết về nội dung này và chịu trách nhiệm về cam kết của mình, thể hiện tại đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất. Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền phát hiện hộ gia đình, cá nhân đã được áp dụng việc tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 nhưng vẫn đề nghị lựa chọn thửa đất để tiếp tục được hưởng chính sách này thì chuyển thông tin đến cơ quan thuế để cơ quan thuế tính lại tiền sử dụng



đất bằng mức 100 % chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở và tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp tại thời điểm có quyết định chuyển mục đích sử dụng đất; số tiền sử dụng đất hộ gia đình, cá nhân đã nộp (nếu có) được trừ vào số tiền sử dụng đất tính lại; đồng thời, hộ gia đình, cá nhân phải nộp khoản tiền tương đương với mức chậm nộp tiền sử dụng đất được tính từ thời điểm có quyết định chuyển mục đích sử dụng đất đến thời điểm cơ quan, người có thẩm quyền có văn bản chuyển vi phạm đến cơ quan thuế theo pháp luật về quản lý thuế.

3. Việc tính số lần chuyển mục đích sử dụng đất, xác định hạn mức giao đất ở, lựa chọn thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất để áp dụng theo quy định tại điều này được tính từ ngày **01 tháng 8 năm 2024**.

Vậy tôi cam kết chỉ lựa chọn (01) thửa đất này để áp dụng tính tiền sử dụng đất về việc chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 200 m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm sang làm đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 276; tờ bản đồ số 422, địa chỉ thửa đất: thôn Hương, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15.

Tôi cam kết tôi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện tính tiền sử dụng đất đối với thửa đất nào ngoài thửa đất nêu trên đang đề nghị tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật với cam kết nêu trên./.

Ngày...24...Tháng...4...năm 2026

**Người Cam kết**



**Nguyễn Đình Thắng**









CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



# GIẤY CHỨNG NHẬN

## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông: Nguyễn Đình Thắng, CCCD: 024087004359

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 276; tờ bản đồ số: 422,

b. Diện tích: 495,0m<sup>2</sup>,

c. Loại đất: Đất ở tại nông thôn 100,0m<sup>2</sup>; Đất trồng cây lâu năm 395,0m<sup>2</sup>,

d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Đến năm 2064,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

e. Địa chỉ: Thôn Hương, Xã Ngọc Thiệp, tỉnh Bắc Ninh.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Tân Yên, ngày 09 tháng 7 năm 2026

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ

ĐẤT ĐẠI LIÊN XÃ TÂN YÊN

GIÁM ĐỐC



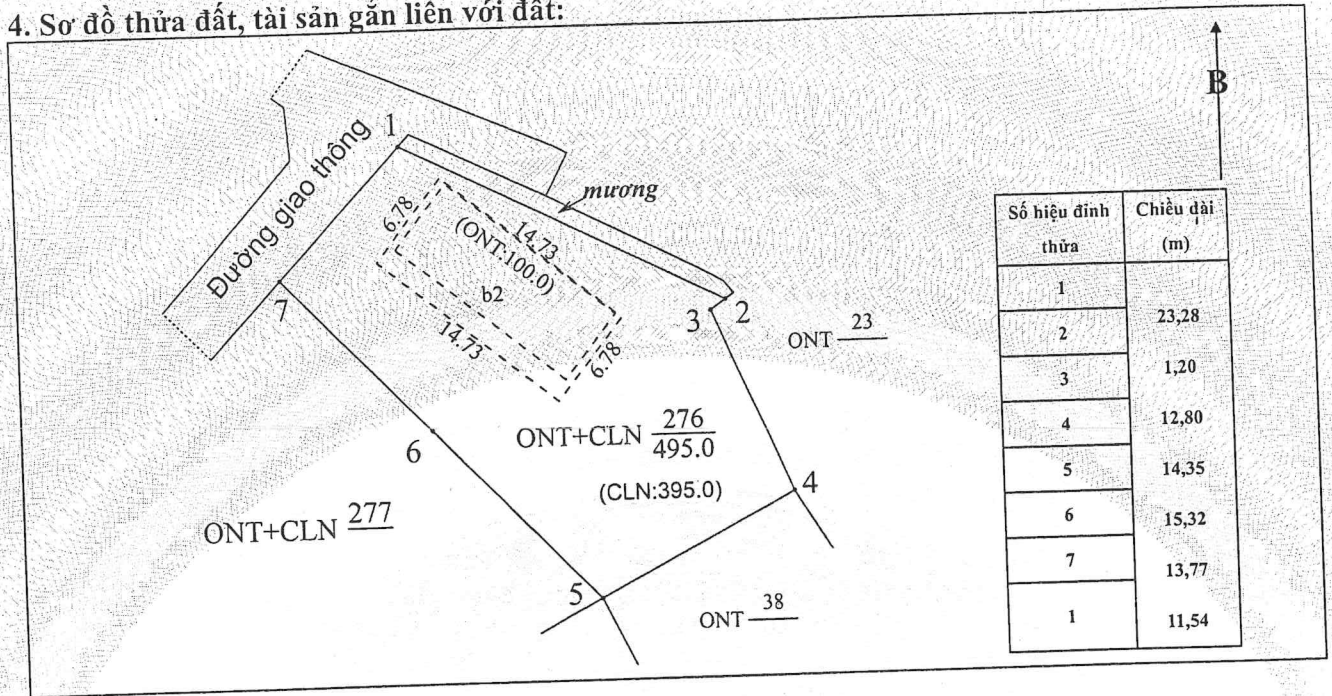
*Nguyễn Quang Huy*

AA 07513426

Nguyễn Quang Huy

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



5. Ghi chú:

Cấp đổi từ GCN cũ số AA 02977129, số vào sổ CN 2641 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Liên xã Tân Yên cấp ngày 17/06/2025. Nguồn gốc: Nhận thỏa thuận phân chia tài sản chung hộ gia đình.

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|------------------------------------|------------------------------------|
|                                    |                                    |

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....<sup>CN</sup> 10.918; SAC: Q14- T65

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.